

Số : 26 /QĐ-VLB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6208/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2020 của về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2018-2020 đối với đơn vị sự nghiệp công lập – Trường THPT Vĩnh Lộc B. Đơn vị được phân loại là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên;

Căn cứ thông báo số 3870_105/TB-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán tài vụ và các tập thể có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Như điều 1

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phương

Số: 3870₁₀₅/TB-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Mã chương: Chương 422 – Loại 070 – Khoản 074

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2020 của Trường THPT Vĩnh Lộc B và biên bản xét duyệt quyết toán năm 2020 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Trường THPT Vĩnh Lộc B;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của Trường THPT Vĩnh Lộc B như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí:

- Tổng số thu trong năm:	0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước:	0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại:	0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	717.032.600	đồng
- Dự toán được giao trong năm:	11.607.386.000	đồng, trong đó:
+ Dự toán giao đầu năm:	10.520.968.000	đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	1.086.418.000	đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	12.123.860.429	đồng
- Kinh phí quyết toán:	12.123.860.429	đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	63.094.642	đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán:	137.463.529	đồng, bao gồm:
+ Kinh phí đã nhận:	0	đồng
+ Dự toán còn dư ở Kho bạc:	137.463.529	đồng

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN:	0	đồng
-----------------------------------	---	------

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Kinh phí giảm trong năm 2020 số tiền 20.000.000 đồng bao gồm kinh phí phải nộp NSNN theo kiến nghị của KTNN 0 đồng và kinh phí tiết kiệm 10% kinh phí thường xuyên 20.000.000 đồng.

- Kinh phí bị hủy năm 2020 số tiền 43.094.642 đồng là kinh phí không thường xuyên chưa thực hiện.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 1.016.378.599 đồng, trong đó:

- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng

- Trích lập các Quỹ: 449.036.180 đồng

- Kinh phí cải cách tiền lương: 567.342.419 đồng

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đúng thời hạn.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: đúng mẫu theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị:

- Theo nội dung kiến nghị tại biên bản xét duyệt quyết toán năm 2020.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Hoài Nam

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 3870_105/TB-SGDĐT ban hành ngày 31/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	12.123.860.429	12.123.860.429	
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.123.860.429	12.123.860.429	
1	Chi quản lý hành chính			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	12.123.860.429	12.123.860.429	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.119.552.475	7.119.552.475	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.004.307.954	5.004.307.954	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
5	Chi bảo đảm xã hội			

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B
Chương: 422

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
6	Chi hoạt động kinh tế			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
II	Nguồn vốn viện trợ			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			

Số : ~~179~~ - 2/QĐ-VLB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao dự toán số 2174/QĐ-GDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 09 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2020 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán tài vụ và các tập thể có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Như điều 1

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phương

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Quyết định số 2174/QĐ-GDDT-KHTC ngày 21/09/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.879.001.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.879.001.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.879.001.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.879.001.000
3.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.765.989.000
3.1.2	Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	113.012.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B
Chương: 422

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2020

Số: 2174/QĐ-GDĐT-KHTC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020
(lần 6)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2844/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2020 của các sở – ngành, quận – huyện trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên nêu ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

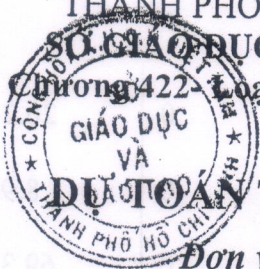
- Sở Tài chính;
- KBNN TP.HCM;
- Đơn vị sử dụng NS;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu (VP , P.KHTC) .



Lê Hồng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Chương 422 - Loại 070 - Khoản 074

Mẫu biểu số 48



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT VINH LỘC B (MS: 1120603)**

Mã KBNN nơi giao dịch: **KHO BẠC HUYỆN BÌNH CHÁNH (MS : 0126)**

(Kèm theo Quyết định số 2174/QĐ-GDDT-KHTC ngày 21 tháng 9 năm 2020

của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẢ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG CỘNG
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			
A	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	9.568.694	2.879.001	12.447.695
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên:	5.132.719	2.879.001	8.011.720
1.1	Kinh phí ngân sách thành phố đảm bảo:	4.292.410	2.879.001	7.171.411
	Trong đó: - Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:	159.018	113.012	272.030
1.2	Nguồn CCTL tại đơn vị:	840.309	0	840.309
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:	4.435.975	0	4.435.975
2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo:	203.355	0	203.355
2.2	Kinh phí vùng sâu:	0	0	0
2.3	Hỗ trợ thu hút y tế:	0	0	0
2.4	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo:	2.228.095	0	2.228.095
2.5	Kinh phí trợ cấp thôi việc:	0	0	0
2.6	Kinh phí mua sắm:	0	0	0
2.7	Kinh phí sửa chữa:	1.900.000	0	1.900.000

2.8	Miễn giảm học phí:	26.244	0	26.244
2.9	Kinh phí hỗ trợ giảng dạy cho người khuyết tật:	8.909	0	8.909
2.10	Kinh phí sinh hoạt hè:	69.372	0	69.372
2.11	Miễn giảm học phí theo Nghị quyết 25:	0	0	0
2.12	Kinh phí ngoài định mức trường chuyên:	0	0	0

Ghi chú:

1. Kinh phí miễn giảm học phí bao gồm:

- Miễn giảm học phí: 21.444 nghìn đồng.
- Hỗ trợ chi phí học tập: 4.800 nghìn đồng.

2. Sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thực hiện nhu cầu tăng lương theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);
- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo từ kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên dùng để thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và chi tăng lương theo lộ trình Chính phủ từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán nêu trên chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.



Số : 79 - 2/QĐ-VLB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao dự toán số 1534/QĐ-GDDT-KHTC ngày 28 tháng 07 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2020 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán tài vụ và các tập thể có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Nơi điều 1

-Lưu: VT.



Nguyễn Ngọc Phương

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Quyết định số 1534/QĐ-GDDT-KHTC ngày 28/07/2020 của Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
I	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	189.256.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	189.256.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	189.256.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	189.256.000
3.2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	84.731.000
3.2.2	Miễn giảm học phí	26.244.000
3.2.3	Kinh phí hỗ trợ giảng dạy cho người khuyết tật	8.909.000
3.2.4	Kinh phí sinh hoạt hè	69.372.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2020

Số: 1534 /QĐ-GDDT-KHTC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020
(lần 5)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Công văn số 977/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục về việc trả lời chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính và các Trưởng Phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên nêu ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

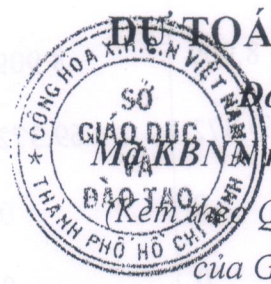
- Sở Tài chính;
- KBNN TP.HCM;
- Đơn vị sử dụng NS;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu (VP , P.KHTC) ✓



Lê Hồng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Chương 422- Loại 070 – Khoản 074

Mẫu biểu số 48



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B (MS: 1120603)**

Nơi giao dịch: **KHO BẠC HUYỆN BÌNH CHÁNH (MS : 0126)**

Kèm theo Quyết định số 1534/QĐ-GDDT-KHTC ngày 28 tháng 7 năm 2020
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẢ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG CỘNG
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			
A	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	9.379.438	189.256	9.568.694
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên:	5.132.719	0	5.132.719
1.1	Kinh phí ngân sách thành phố đảm bảo:	4.292.410	0	4.292.410
	Trong đó: - Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:	159.018	0	159.018
1.2	Nguồn CCTL tại đơn vị:	840.309	0	840.309
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:	4.246.719	189.256	4.435.975
2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo:	118.624	84.731	203.355
2.2	Kinh phí vùng sâu:	0	0	0
2.3	Hỗ trợ thu hút y tế:	0	0	0
2.4	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo:	2.228.095	0	2.228.095
2.5	Kinh phí trợ cấp thôi việc:	0	0	0
2.6	Kinh phí mua sắm:	0	0	0
2.7	Kinh phí sửa chữa:	1.900.000	0	1.900.000

2.8	Miễn giảm học phí:	0	26.244	26.244
2.9	Kinh phí hỗ trợ giảng dạy cho người khuyết tật:	0	8.909	8.909
2.10	Kinh phí sinh hoạt hè:	0	69.372	69.372
2.11	Miễn giảm học phí theo Nghị quyết 25:	0	0	0
2.12	Kinh phí ngoài định mức trường chuyên:	0	0	0

Ghi chú:

1. Kinh phí miễn giảm học phí bao gồm:

- Miễn giảm học phí: 21.444 nghìn đồng.
- Hỗ trợ chi phí học tập: 4.800 nghìn đồng.

2. Sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thực hiện nhu cầu tăng lương theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);
- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo từ kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên dùng để thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và chi tăng lương theo lộ trình Chính phủ từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán nêu trên chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.



Số : **10 - 1** /QĐ-VLB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao dự toán số 995/QĐ-GDDT-KHTC ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Giám đốc sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2020 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán tài vụ và các tập thể có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Như điều 1

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phương

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Quyết định số 995/QĐ-GDDT-KHTC ngày 15/06/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.035.722.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.035.722.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.035.722.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.035.722.000
3.2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	49.304.000
3.2.2	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo	1.086.418.000
3.2.3	Kinh phí sửa chữa	1.900.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Chương 422/2015/NĐ-CP, Điều 070 – Khoản 074

Mẫu biểu số 48



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B (MS: 1120603)

Mã KBNN nơi giao dịch: KHO BẠC HUYỆN BÌNH CHÁNH (MS : 0126)

(Kèm theo Quyết định số 995/QĐ-GDĐT-KHTC ngày 15 tháng 6 năm 2020

của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẢ PHÂN BỔ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG CỘNG
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			
A	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.343.716	3.035.722	9.379.438
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên:	5.132.719	0	5.132.719
1.1	Kinh phí ngân sách thành phố đảm bảo:	4.292.410	0	4.292.410
	Trong đó: - Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:	159.018	0	159.018
1.2	Nguồn CCTL tại đơn vị:	840.309	0	840.309
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:	1.210.997	3.035.722	4.246.719
2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo:	69.320	49.304	118.624
2.2	Kinh phí vùng sâu:	0	0	0
2.3	Hỗ trợ thu hút y tế:	0	0	0
2.4	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo:	1.141.677	1.086.418	2.228.095
2.5	Kinh phí trợ cấp thôi việc:	0	0	0
2.6	Kinh phí mua sắm:	0	0	0
2.7	Kinh phí sửa chữa:	0	1.900.000	1.900.000

Ghi chú:

1. Sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thực hiện nhu cầu tăng lương theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);
- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo từ kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên dùng để thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và chi tăng lương theo lộ trình Chính phủ từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2020

Số: 995 /QĐ-GDĐT-KHTC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020
(lần 4)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính và các Trưởng Phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên nêu ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- KBNN TP.HCM;
- Đơn vị sử dụng NS;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu (VP , P.KHTC) .



Lê Hồng Sơn

Số : 09 - 1 /QĐ-VLB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VĨNH LỘC B

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao dự toán số 3571/QĐ-GDĐT-KHTC ngày 27/12/2019 của Giám đốc sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao và điều chỉnh dự toán NSNN năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2020 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán tài vụ và các tập thể có tên nơi điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Như điều 1

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phương

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Quyết định số 3571/QĐ-GDDT-KHTC ngày 27/12/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.503.407.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.503.407.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.503.407.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.292.410.000
3.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.133.392.000
3.1.2	Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	159.018.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.210.997.000
3.2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	69.320.000
3.2.2	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo	1.141.677.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	

Đơn vị: Trường THPT Vĩnh Lộc B

Chương: 422

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2019

Số: 3571/QĐ-GDĐT-KHTC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

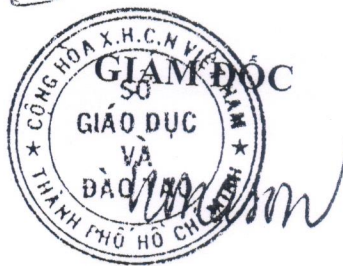
Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Kế Hoạch – Tài Chính và các Trưởng Phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên nêu ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- KBNN TP.HCM;
- Đơn vị sử dụng NS;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu (VP , P.KHTC).



Lê Hồng Sơn

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: TRƯỜNG THPT VINH LỘC B (MS: 1120603)

Mã KBN nơi giao dịch: KHO BẠC HUYỆN BÌNH CHÁNH (MS : 0126)

Đã được Quyết định số 3571/QĐ-GDDT-KHTC ngày 27 tháng 12 năm 2019

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
A	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.343.716
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên:	5.132.719
1.1	Kinh phí ngân sách thành phố đảm bảo:	4.292.410
	Trong đó: - Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:	159.018
1.2	Nguồn CCTL tại đơn vị:	840.309
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:	1.210.997
2.1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo:	69.320
2.2	Kinh phí vùng sâu:	-
2.3	Hỗ trợ thu hút y tế:	-
2.4	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo (chi TNTT theo NQ 03) :	1.141.677

Ghi chú:

Sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Chi trả chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);
- Chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.